

Bản án số: 256/2024/HS-ST

Ngày: 22/10/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Anh Thư  
Ông Nguyễn Việt Anh

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đỗ Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Vĩnh G**, sinh năm 1978; Nơi thường trú: Tổ 14, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 8, ngõ 95, ngách 95/195B phố T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc L (sinh năm 1937) và bà: Nguyễn Thị C (sinh năm 1937); Có vợ là Dương Thúy H (đã ly hôn) và có 02 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; Danh chỉ bản số 314, lập ngày 24/6/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 320/2014/HS-ST ngày 08/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2022 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Năm 1996 công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu); Bản án hình sự sơ thẩm số 18 HS/ST ngày 11/2/1999 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, trị giá tài sản 950.000 đồng, ra trại ngày 04/9/1999 (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 788/HSST ngày 20/6/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, trị giá tài sản 1.000.000 đồng, ra trại ngày 07/4/2001 (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2007/HSST ngày

06/6/2007 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 02/3/2008 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang: ngày 18/6/2024; tạm giữ: từ ngày 19/6/2024; tạm giam: từ ngày 22/6/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 18/6/2024 tại trước nghĩa trang đường 2.5 Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Y8/141 công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong tất đang đi ở chân bên phải của Nguyễn Vĩnh G 01 gói nilong trong suốt kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng và bàn giao cho cơ quan điều tra để xác minh làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của G: 01 xe máy biển kiểm soát 29M1-1781, số khung: 00100329, số máy: 00100329, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 4639A/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,097 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Vĩnh G khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/6/2024 G ngồi uống nước một mình tại quán nước trên vỉa hè ngã tư phố Vọng, G thấy có một thanh niên ngồi uống nước ở quán khi rời đi có để lại 01 gói nilong trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng, G biết đây là ma túy đá nên cất vào trong người với mục đích mang về để sử dụng. Trên đường về G cất gói nilong vừa nhặt được vào tất đeo ở chân phải. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày khi đến khu vực trước nghĩa trang đường 2.5 Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật là gói ma túy G vừa nhặt được. G không nhớ quán nước ở đâu và không biết thanh niên làm rơi gói ma túy là ai.

Ngoài lời khai của G về nguồn gốc số ma túy không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Falim, biển kiểm soát 29M1-1781, số khung: 00100329, số máy: 00100329, đã qua sử dụng. Tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình xác minh xác định đứng tên đăng ký của anh Đỗ Ngọc T (sinh năm 1966; địa chỉ: tổ 2, phường T, quận H, Hà Nội). Anh T trình bày: anh mua chiếc xe máy biển kiểm soát 29M1-1781 khoảng năm 2000 để sử dụng đi lại, sau đó anh bán lại cho chị A ở Thụy Lĩnh, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội. Chị Lê Thị Kim A (sinh năm 1982; địa chỉ: tổ 25, ngõ 95, ngách 95/195B, phường L, quận H, Hà Nội) trình bày: chị có quan hệ sống chung như vợ chồng với Nguyễn Vĩnh G, chiếc xe máy trên chị mua lại

của anh Đỗ Ngọc T với giá 500.000 đồng và cho G mượn xe để đi lại cá nhân, chị không biết việc G tàng trữ ma túy, chị đề nghị cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên cho chị. Ngày 16/9/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 261/QĐ và trao trả lại chiếc xe máy trên cho chị Lê Thị Kim A.

Tại Bản cáo trạng số 252/CT-VKS-HM ngày 30 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Vĩnh G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Vĩnh G mức hình phạt từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,097 gam Methamphetamine; Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/6/2024, tại trước nghĩa trang đường 2.5 Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Vĩnh G có hành vi tàng trữ trái phép 0,097 gam ma túy loại Methamphetamine,

mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự. Hành vi đó không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện.

Mặc dù khối lượng Methamphetamine bị cáo G tàng trữ dưới 0,1 gam nhưng do bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 13 năm tù tại bản án số 320/2014/HS-ST ngày 08/8/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2022, do vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vĩnh G thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh G có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 320/2014/HS-ST ngày 08/8/2014. Mặc dù tiền án này chưa được xóa án tích nhưng tiền án này đã được tính là tình tiết định tội đối với bị cáo nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G có nhân thân xấu, có 01 tiền sự năm 1996 về hành vi Gây rối trật tự công cộng và có 03 tiền án vào các năm 1999, 2000, 2007 đều về tội Trộm cắp tài sản. Qua xác minh thấy rằng mặc dù các tiền án đã được xóa án tích và tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng cho thấy tuy đã được các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Vĩnh G là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,097 gam ma túy loại Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Falim, biển kiểm soát 29M1-1781, số khung: 00100329, số máy: 00100329, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Lê Thị Kim A. Ngày 16/9/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 261/QĐ và trao trả chiếc xe máy trên cho chị Lê Thị Kim A. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh G.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 01 túi nilong trong suốt kích thước (2x2)cm bên trong chứa 0,097 gam Methamphetamine.

*(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2025-0004 ngày 14 tháng 10 năm 2024).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Vĩnh G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Phương Minh**

